|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /HD-SGDĐT | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 11 năm 2021* |

**HƯỚNG DẪN**

**Công tác thi đua, khen thưởng năm học 2021 - 2022**

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 với mục tiêu “Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh vượt qua đại dịch, vững vàng phát triển”

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về sửa đổi Khoản 4, Điều 40 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2021 của  
Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân chia cụm, khối thi đua thuộc Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 77/UBND-VX ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Công văn số 376/BTĐKT-NV ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố về việc xét, khen thưởng và đề nghị khen thưởng đối với các trường thuộc Khối thi đua giáo dục chuyên nghiệp, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố;

Căn cứ phương hướng, nhiệm vụ của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm học 2021 - 2022, cụ thể như sau:

1. **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

Công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “dạy tốt - học tốt”, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục thành phố.

1. **NGUYÊN TẮC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

1. Công tác thi đua được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ kết quả phong trào thi đua; các cá nhân, tập thể phải đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua; tập thể có cá nhân bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên không được xét thi đua.

3. Khen thưởng phải chính xác, công khai, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng. Khen thưởng phải căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp công tác, giảng dạy, học tập, lao động.

4. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

5. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị tham dự. Thành viên không tham dự cuộc họp (vắng có lý do chính đáng) phải được lấy ý kiến sau buổi họp về những nội dung mà Hội đồng đã triển khai và thống nhất.

1. **NỘI DUNG**

Năm học 2021 - 2022 là năm học đầu tiên ngành Giáo dục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ Sở Giáo dục và Đào tạo lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; là năm học toàn ngành Giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép, vừa tích cực thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp, bảo đảm an toàn trường học, vừa ra sức phấn đấu khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và bảo đảm chất lượng giáo dục, đào tạo.

Thành phố Hồ Chí Minh khởi đầu năm học 2021-2022 trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tình hình dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp. Với mục tiêu “Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh vượt qua đại dịch, vững vàng phát triển”, toàn Ngành tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các chương trình, giải pháp thực hiện hiệu quả Kết luận số 31-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng bộ Thành phố; triển khai những mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm 2020-2025; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn trường học, nhất là trong tình hình dịch bệnh COVID-19 còn diễn biến phức tạp, mạnh dạn đổi mới, linh hoạt, sáng tạo trong triển khai kế hoạch năm học phù hợp với tình hình thực tiễn.
2. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” trong đội ngũ, nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; kỷ cương, nề nếp, kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của nhà trường, đơn vị. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” với nội dung trọng tâm “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, phát huy hiệu quả các nhóm nhà giáo cùng nhau phát triển và khuyến khích các giải pháp đổi mới, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng hiệu quả trong giảng dạy và công tác. Đẩy mạnh việc xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời với chủ đề “Chuyển đổi số để xây dựng thành công một xã hội học tập mới”.
3. Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học với những giải pháp linh hoạt, cụ thể nhằm giải quyết căn bản các khó khăn, thách thức từ thực tiễn để tiếp tục giữ vững định hướng “xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hoàn thiện hệ thống giáo dục theo hướng giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo hướng linh hoạt, chuẩn hóa, hiện đại và hội nhập quốc tế”. Tổ chức hoạt động giảng dạy trên môi trường internet, kết hợp với dạy học qua truyền hình và các phương thức phù hợp trong tình hình dịch COVID-19 còn diễn biến phức tạp; tận dụng tối đa tổ chức dạy học trực tiếp khi dịch bệnh được kiểm soát. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thầy cô giáo luôn gương mẫu, tiên phong trong phòng, chống dịch; xây dựng nhà trường trở thành những pháo đài phòng vệ vững chắc trong đại dịch.
4. Tiếp tục triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình và theo các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thành phố, tập trung thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, quán triệt đầy đủ nội dung phương hướng, nhiệm vụ của năm học, tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước trên nền tảng đẩy mạnh số hóa, giáo dục thông minh; chủ động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ; đột phá trong cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông; nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng hội nhập khu vực và quốc tế; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh - Tin học theo chuẩn quốc tế.
5. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với việc giải quyết cá thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công giáo dục; thực hiện tốt, hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục và đào tạo nhằm tạo bước đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành, thay đổi cách tiếp cận các dịch vụ giáo dục truyền thống sang các dịch vụ giáo dục mà nền tảng là dữ liệu số.
6. Tổ chức, động viên đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động, học sinh và sinh viên tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao trong các đơn vị giáo dục, trường học và các khối thi đua. Tăng cường các hoạt động chăm lo và tự chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, đền ơn đáp nghĩa cho nhà giáo, người lao động, học sinh và sinh viên có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn thiết thực chào mừng các ngày Lễ lớn của đất nước.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Tổ chức đăng ký thi đua, bình xét thi đua**

- Thủ trưởng đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức các phong trào thi đua cụ thể, chi tiết theo các đợt, các chủ điểm lớn trong năm, các hoạt động phong trào, hoạt động ngoại khóa phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

- Triển khai đầy đủ tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; công khai quy trình xét chọn các danh hiệu thi đua theo Thông tư, Nghị định và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Trung ương và Thành phố.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đơn vị đăng ký thi đua năm học 2021 - 2022 tại từng tổ, khối và tổng hợp danh sách đăng ký danh hiệu thi đua của toàn đơn vị. Thực hiện đăng ký thi đua trên phần mềm trực tuyến quản lý công tác thi đua của Ngành.

**1.1. Đăng ký danh hiệu thi đua**

1. Đối với các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện: đăng ký thi đua theo hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận, huyện.
2. Đối với các trường Trung học phổ thông, Cao đẳng, Trung cấp trực thuộc và các đơn vị trực thuộc Sở (sau đây gọi chung là các đơn vị trực thuộc Sở) và các phòng thuộc Sở:

* Tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên tại đơn vị đăng ký thi đua.
* Đăng ký trên phần mềm; đăng ký thi đua cho tập thể, cá nhân (bằng văn bản) về Hội đồng Thi đua Khen thưởng Ngành và Trưởng khối thi đua.
* ***Lưu ý:*** *Các tập thể, cá nhân cần mạnh dạn, chủ động đăng ký các danh hiệu thi đua ngay từ đầu năm học để đảm bảo cho việc xét các danh hiệu thi đua vào cuối năm đúng theo quy định.*
* ***Hạn chót đăng ký trên phần mềm và gửi về hộp thư điện tử của chuyên viên phụ trách Sở Giáo dục và Đào tạo: ngày 12 tháng 11 năm 2021***.
* Đăng ký về Trưởng khối thi đua theo yêu cầu và thời gian hoạt động của từng khối.

***1.2. Đề xuất hình thức khen thưởng:***

* + 1. *Đối với Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo:* căn cứ tình hình thực tế năm học, trên cơ sở đồng thuận của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo vận dụng Điều 5 Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT để đề nghị xét tặng.
* Cuối năm học, các Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân và nộp về Trưởng khối thi đua và Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở Giáo dục và Đào tạo
* Đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: đề xuất cho tập thể, cá nhân trong hồ sơ thi đua cuối năm.
  + 1. *Đối với hình thức khen thưởng cấp thành phố (Bằng khen Ủy ban nhân dân thành phố và Huy hiệu thành phố), cấp Nhà nước (Bằng khen Thủ tướng, Huân chương Lao động…):* Các đơn vị trực thuộc Sở nộp hồ sơ đề nghị vào cuối năm học cùng với hồ sơ thi đua *(đính kèm minh chứng)*.
    2. *Khen thưởng nhân Kỷ niệm thành lập đơn vị (05,10,15,20,… năm):* các đơn vị căn cứ kết quả thi đua đã có để đề nghị xét tặng Cờ Truyền thống (hoặc Bằng khen) của Ủy ban nhân dân thành phố dựa trên các quy định, tiêu chí của Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố. Hồ sơ đề nghị gửi về Sở trước khi đơn vị tổ chức lễ ít nhất là 30 ngày.

***1.3. Tổ chức bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm học***

* + 1. *Khối các đơn vị trực thuộc quận, huyện và thành phố Thủ Đức:* thực hiện theo hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận, huyện *và thành phố Thủ Đức*.
    2. *Khối các Phòng Giáo dục và Đào tạo:*
* Từ ngày 23/5 đến ngày 31/5/2022, các khối thi đua họp bình chọn đơn vị xuất sắc để nhận:
  + Cờ Thi đua của Chính phủ (nếu có)
  + Cờ Thi đua của Thành phố;
  + Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  + Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo.
* Đối tượng: Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Cờ Thi đua, Bằng khen Bộ, Giấy khen của Sở; các đơn vị trực thuộc (trường mầm non, tiểu học, trung học sơ sở,…) đề nghị Bằng khen Bộ.
* Gửi hồ sơ về bộ phận thi đua Sở Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:
  + Tờ trình.
  + Biên bản họp Khối thi đua
  + Báo cáo tổng kết hoạt động sinh hoạt khối.
  + Thống kê kết quả xét và đề nghị khen thưởng của khối.
  + Báo cáo thành tích tập thể và cá nhân đề nghị khen *(mẫu đính kèm)*.
    1. *Khối các đơn vị trực thuộc Sở:*
* Từ ngày 23/5 đến ngày 27/5/2022, các đơn vị hoàn tất việc xét thi đua cuối năm học, nhập dữ liệu vào phần mềm và nộp hồ sơ về Khối trưởng khối thi đua. Hồ sơ bao gồm:
  + Tờ trình.
  + Biên bản họp Hội đồng Thi đua
  + Bảng tổng hợp kết quả xét thi đua của cá nhân.
  + Quyết định công nhận các cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
  + Xác nhận thành tích đạt được của các đoàn thể (Chi bộ, Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TNCS HCM)
  + Các biểu mẫu có liên quan đến danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị (xem phụ lục biểu mẫu)
* Từ ngày 30/5 đến ngày 03/6/2022, các khối thi đua họp và bình chọn **01 đơn vị** nhận Cờ thi đua Thành phố, đề nghị xét Cờ Thi đua Chính phủ *(nếu có)*. Gửi hồ sơ về bộ phận thi đua Sở Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:
  + Tờ trình.
  + Biên bản họp Khối thi đua
  + Báo cáo tổng kết hoạt động sinh hoạt khối.
  + Thống kê kết quả xét và đề nghị khen thưởng của khối.
* ***Lưu ý:*** 
  + *Đơn vị được bình chọn đề nghị xét tặng Cờ thi đua Thành phố phải là đơn vị có điểm số dẫn đầu khối, đơn vị đề nghị xét Cờ Thi đua Chính phủ phải là đơn vị được bình chọn Cờ Thi đua Thành phố.*
  + *Việc xét Cờ Thi đua đối với các đơn vị trường Cao đẳng, Trung cấp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phụ trách.*

**2. Tổ chức sinh hoạt khối thi đua**

Các khối thi đua xây dựng nội dung, kế hoạch và quy chế hoạt động của khối nhằm phát động phong trào thi đua yêu nước để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trong năm học 2021 - 2022.

Căn cứ tình hình và điều kiện thực tế, theo Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân chia cụm, khối thi đua thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giáo dục và Đào tạo chia các khối thi đua thuộc ngành như sau: *(Đính kèm danh sách các khối thi đua)*

* Khối Phòng Giáo dục và Đào tạo : 04 khối
* Khối Trung học phổ thông : 15 khối
* Khối đơn vị trực thuộc Sở : 02 khối

Riêng các trường Cao đẳng, Trung cấp trực thuộc, việc sinh hoạt khối do Sở Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn, các đơn vị vẫn thực hiện công tác thi đua - khen thưởng theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

***2.1. Nguyên tắc hoạt động khối thi đua***

* Khối thi đua hoạt động theo chế độ tập thể, các quyết định của khối, được thông qua trong các buổi họp, sinh hoạt của khối, trên nguyên tắc tập trung dân chủ, bình đẳng, tự nguyện, tự giác, công khai, hợp tác. Các quyết định của khối là ý kiến chung của các đơn vị trong từng khối thi đua; khi không có sự thống nhất trong khối, khối trưởng có trách nhiệm báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.
* Đơn vị đảm nhiệm vai trò khối trưởng các khối thi đua được sử dụng con dấu của đơn vị mình làm cơ sở pháp lý cho các văn bản liên quan đến hoạt động của khối thi đua.
* Khối trưởng có cách làm tốt, đổi mới, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua, thực hiện tốt hồ sơ khối sẽ được cộng thêm tối đa **05 điểm** trong tổng điểm đánh giá xếp loại cuối năm học (trong đó: tổ chức sinh hoạt khối: 0,5 điểm/ lần x 3 lần; hồ sơ khối: 0,5 điểm/ 1 lần x 3 lần; hồ sơ đơn vị gửi về khối, khối gửi về Sở: 0,75 điểm/1 lần x 2 lần; thực hiện chuyên đề + báo cáo: 0,5 điểm)

***2.2. Nhiệm vụ khối thi đua***

* + 1. *Nhiệm vụ của khối thi đua*
* Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch tổ chức sinh hoạt, nội dung của phong trào thi đua và công tác khen thưởng cho năm học 2021 - 2022.
* Ban hành Quyết định kèm theo Quy chế hoạt động của khối thi đua.
* Tổ chức giao lưu, trao đổi và học tập kinh nghiệm về tổ chức phong trào thi đua; qua đó, rút kinh nghiệm và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong toàn khối.
* Thực hiện bình xét thi đua cuối năm cho các đơn vị và cá nhân trong khối, tôn vinh đơn vị dẫn đầu và đề nghị đơn vị nhận Cờ Thi đua.
  + 1. *Nhiệm vụ của khối trưởng*
* Tổ chức cho các đơn vị đăng ký danh hiệu thi đua, đăng ký tổ chức chuyên đề, ký kết giao ước thi đua.
* Quyết định thời gian, địa điểm, chương trình làm việc và chủ trì các buổi họp của khối thi đua; triệu tập họp đột xuất để triển khai các văn bản, nội dung mới về thi đua theo chỉ đạo của Sở hoặc theo đề nghị của các đơn vị trong khối.
* Tiếp nhận, kiểm tra, tổng hợp hồ sơ của các đơn vị trong khối và báo cáo kết quả hoạt động của khối thi đua cho Sở Giáo dục và Đào tạo 3 lần/năm học (đầu năm, cuối học kỳ 1 và cuối năm học).
  + 1. *Nhiệm vụ của các đơn vị*
* Đăng ký danh hiệu, chỉ tiêu thi đua và ký kết giao ước thi đua.
* Thực hiện đầy đủ các nội dung thi đua đã đăng ký, các báo cáo sơ kết, tổng kết và tự đánh giá, chấm điểm thi đua của đơn vị đúng thời gian quy định.
* Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các buổi họp, sinh hoạt và các hoạt động khác do khối thi đua thống nhất tổ chức.
* Tham gia góp ý, đề xuất, kiến nghị hoặc hiến kế các giải pháp nhằm đẩy mạnh, đổi mới công tác thi đua khen thưởng của khối thi đua cho năm học mới.
* Thực hiện hồ sơ đúng quy định, đúng biểu mẫu và nộp về khối trưởng đúng thời hạn (đầu năm học, cuối học kỳ 1 và cuối năm học).

***2.3. Hoạt động của các khối thi đua***

*2.3.1. Sinh hoạt khối thi đua lần 1*

* Thống nhất kế hoạch thi đua, quy chế hoạt động của khối trong năm học.
* Thông qua nội dung đăng ký thi đua và ký kết giao ước thi đua giữa các đơn vị trong khối.
* Đăng ký tổ chức chuyên đề.

***Lưu ý: Nộp kế hoạch, quy chế hoạt động, bảng ký kết giao ước thi đua và biên bản họp khối về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày*** *1****9/11/2021****.*

*2.3.2. Sinh hoạt khối thi đua lần 2*

* Tổ chức sinh hoạt chuyên đề nhằm thực hiện đổi mới công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị đạt hiệu quả; tổ chức tuyên dương gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong khối.
* Rút kinh nghiệm công tác tổ chức thi đua - khen thưởng trong học kỳ I và đề ra trọng tâm công tác học kỳ II.

***Lưu ý: Nộp biên bản họp khối (có nội dung tổ chức chuyên đề) và Báo cáo sơ kết học kỳ I hoạt động khối về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày******15/01/2022****.*

*2.3.3. Sinh hoạt khối thi đua lần 3*

1. Tổng kết thi đua cuối năm học, bình xét thi đua, bình chọn đơn vị dẫn đầu đề nghị Cờ thi đua trong khối thi đua.

2. Thông qua danh sách đề nghị các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng và giới thiệu khối trưởng cho năm học mới.

***Lưu ý: Nộp Hồ sơ thi đua về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/6/2022.***

Để công tác thi đua, khen thưởng được đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của thành phố, trong quá trình thực hiện các loại hồ sơ, các đơn vị cần lưu ý về thời gian được quy định trong hướng dẫn. Hồ sơ gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo bằng văn bản và qua hộp thư điện tử của chuyên viên phụ trách *(danh sách đính kèm)*.

Đề nghị Lãnh đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, Lãnh đạo các đơn vị, cơ sở giáo dục trực thuộc nghiên cứu, xây dựng kế hoạch thi đua của từng khối và của đơn vị mình, nhằm phát huy hiệu quả phong trào thi đua tại cơ sở, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2021 - 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ban Thi đua-Khen thưởng thành phố;  - Ban Giám đốc Sở GD&ĐT;  - Các Phòng GD&ĐT quận, huyện vả TP Thủ Đức;  - Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;  - Các Phòng thuộc Sở GD&ĐT;  - Lưu: VT, TH-N. | **GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Văn Hiếu** |

**DANH SÁCH CÁC KHỐI THI ĐUA NĂM HỌC 2020-2021**

*(Đính kèm Hướng dẫn số 3078/HD-SGDĐT ngày 09 tháng 11 năm 2021)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KHỐI PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | | | | | |
| **Khối** | **Đơn vị** | | | | **Khối trưởng** |
| 1 | Quận: 1, 3, 5, 10, Tân Bình, thành phố Thủ Đức | | | | Ô. Phạm Đăng Khoa Trưởng P.GD&ĐT Quận 3 |
| 2 | Quận: 4, 6, 8, 11, Bình Thạnh, Phú Nhuận | | |  | Ô. Lưu Hồng Uyên Trưởng P.GD&ĐT Quận 6 |
| 3 | Quận 7, 12, Gò Vấp, Bình Tân, Tân phú | | | | Ô. Đặng Nguyễn Thịnh Trưởng P.GD&ĐT Quận 7 |
| 4 | Huyện: Bình Chánh, Hóc Môn, Nhà Bè, Củ Chi, Cần Giờ | | | | B. Nguyễn Thị Minh Châu Trưởng P.GD&ĐT huyện Bình Chánh |
| **KHỐI THPT CÔNG LẬP** | | | | | |
| **Khối** | **Stt** | **Đơn vị** | **Quận** | | **Khối trưởng** |
| 1 | 1 | THPT Bùi Thị Xuân | 1 | | Ô. Hà Hữu Thạch Hiệu trưởng  trường THPT  Lê Quý Đôn |
| 2 | THPT Trưng Vương | 1 | |
| 3 | THPT Ten Lơ Man | 1 | |
| 4 | THPT Lương Thế Vinh | 1 | |
| 5 | THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa | 1 | |
| 6 | THPT Nguyễn Thị Minh Khai | 3 | |
| 7 | THPT Lê Quý Đôn | 3 | |
| 8 | THPT Marie Curie | 3 | |
| 9 | TT GDKTTH-HN Lê Thị Hồng Gấm | 3 | |
| 10 | THPT Nguyễn Thị Diệu | 3 | |
| 11 | THPT Năng khiếu TDTT | 1 | |
| 2 | 1 | THPT Nguyễn Trãi | 4 | | Ô. Ngô Tấn Hưng Hiệu trưởng  trường THPT  Bình Khánh |
| 2 | THPT Nguyễn Hữu Thọ | 4 | |
| 3 | THPT Long Thới | NB | |
| 4 | THPT Phước Kiển | NB | |
| 5 | THPT Dương Văn Dương | NB | |
| 6 | THPT Bình Khánh | CG | |
| 7 | THPT Cần Thạnh | CG | |
| 8 | THPT An Nghĩa | CG | |
| 9 | THCS-THPT Thạnh An | CG | |
| 3 | 1 | THPT Lê Thánh Tôn | 7 | | B. Nguyễn Kim Quỳnh Giao Hiệu trưởng  trường THPT  Nguyễn Văn Linh |
| 2 | THPT Ngô Quyền | 7 | |
| 3 | THPT Tân Phong | 7 | |
| 4 | THPT Nam Sài Gòn | 7 | |
| 5 | THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định | 8 | |
| 6 | THPT Nguyễn Văn Linh | 8 | |
| 7 | THPT Lương Văn Can | 8 | |
| 8 | THPT Ngô Gia Tự | 8 | |
| 9 | THPT Tạ Quang Bửu | 8 | |
| 10 | THPT Võ Văn Kiệt | 8 | |
| 4 | 1 | THPT Hùng Vương | 5 | | Ô. Võ Thiện Cang Hiệu trưởng trường THPT  Trần Hữu Trang |
| 2 | THPT Trần Khai Nguyên | 5 | |
| 3 | THPT chuyên Lê Hồng Phong | 5 | |
| 4 | THPT Trần Hữu Trang | 5 | |
| 5 | THPT Nguyễn An Ninh | 10 | |
| 6 | THPT Nguyễn Khuyến | 10 | |
| 7 | THPT Nguyễn Du | 10 | |
| 8 | THCS-THPT Sương Nguyệt Anh | 10 | |
| 9 | THCS-THPT Diên Hồng | 10 | |
| 5 | 1 | THPT Nguyễn Tất Thành | 6 | | Ô. Lê Văn Anh Hiệu trưởng  trường THPT  Nguyễn Tất Thành |
| 2 | THPT Mạc Đĩnh Chi | 6 | |
| 3 | THPT Bình Phú | 6 | |
| 4 | THPT Phạm Phú Thứ | 6 | |
| 5 | THPT Bình Chánh | BC | |
| 6 | THPT Tân Túc | BC | |
| 7 | THPT Vĩnh Lộc B | BC | |
| 8 | THPT Lê Minh Xuân | BC | |
| 9 | THPT Đa Phước | BC | |
| 10 | THPT NK TDTT Huyện Bình Chánh | BC | |
| 11 | THPT Phong Phú | BC | |
| 6 | 1 | THPT Nguyễn Hiền | 11 | | Ô. Thái Quang Cường Hiệu trưởng  trường THPT  Nguyễn Hiền |
| 2 | THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa | 11 | |
| 3 | THPT Trần Quang Khải | 11 | |
| 4 | THPT Vĩnh Lộc | B.Ta | |
| 5 | THPT Bình Hưng Hòa | B.Ta | |
| 6 | THPT Bình Tân | B.Ta | |
| 7 | THPT Nguyễn Hữu Cảnh | B.Ta | |
| 8 | THPT An Lạc | B.Ta | |
| 7 | 1 | THPT Phú Nhuận | PN | | Ô. Trần Công Tuấn Hiệu trưởng  trường THPT  Phú Nhuận |
| 2 | THPT Quốc tế Việt Úc (SIC) | PN | |
| 3 | THPT Hàn Thuyên | PN | |
| 4 | THPT Nguyễn Chí Thanh | TB | |
| 5 | THPT Nguyễn Thượng Hiền | TB | |
| 6 | THPT Nguyễn Thái Bình | TB | |
| 7 | THPT Tây Thạnh | TP | |
| 8 | THPT Tân Bình | TP | |
| 9 | THPT Trần Phú | TP | |
| 10 | THPT Lê Trọng Tấn | TP | |
| 8 | 1 | THPT Trần Văn Giàu | B.Th | | Ô. Phan Hồ Hải Hiệu trưởng  trường THPT  Nguyễn Công Trứ |
| 2 | THPT Hoàng Hoa Thám | B.Th | |
| 3 | THPT Thanh Đa | B.Th | |
| 4 | THPT Võ Thị Sáu | B.Th | |
| 5 | THPT Gia Định | B.Th | |
| 6 | THPT Phan Đăng Lưu | B.Th | |
| 7 | THPT Gò Vấp | GV | |
| 8 | THPT Nguyễn Công Trứ | GV | |
| 9 | THPT Nguyễn Trung Trực | GV | |
| 10 | THPT Trần Hưng Đạo | GV | |
| 9 | 1 | THPT Thạnh Lộc | 12 | | B. Đào Thị Thu Thủy Hiệu trưởng  trường THPT  Phạm Văn Sáng |
| 2 | THPT Trường Chinh | 12 | |
| 3 | THPT Võ Trường Toản | 12 | |
| 4 | THPT Phạm Văn Sáng | HM | |
| 5 | THPT Bà Điểm | HM | |
| 6 | THPT Nguyễn Văn Cừ | HM | |
| 7 | THPT Nguyễn Hữu Tiến | HM | |
| 8 | THPT Nguyễn Hữu Cầu | HM | |
| 9 | THPT Lý Thường Kiệt | HM | |
| 10 | THPT Hồ Thị Bi | HM | |
| 10 | 1 | THPT Thủ Thiêm | TP TĐ | | B. Hoàng Thị Hảo Hiệu trưởng  trường THPT  Đào Sơn Tây |
| 2 | THPT Giồng Ông Tố | TP TĐ | |
| 3 | THPT Phước Long | TP TĐ | |
| 4 | THPT Long Trường | TP TĐ | |
| 5 | THPT Nguyễn Huệ | TP TĐ | |
| 6 | THPT Nguyễn Văn Tăng | TP TĐ | |
| 7 | THPT Dương Văn Thì | TP TĐ | |
| 8 | THPT Đào Sơn Tây | TP TĐ | |
| 9 | THPT Thủ Đức | TP TĐ | |
| 10 | THPT Nguyễn Hữu Huân | TP TĐ | |
| 11 | THPT Tam Phú | TP TĐ | |
| 12 | THPT Hiệp Bình | TP TĐ | |
| 13 | THPT Linh Trung | TP TĐ | |
| 14 | THPT Bình Chiểu | TP TĐ | |
| 11 | 1 | THPT Củ Chi | CC | | Ô. Trần Hoàng Tịnh Hiệu trưởng  trường THPT  Củ Chi |
| 2 | THPT Quang Trung | CC | |
| 3 | THPT An Nhơn Tây | CC | |
| 4 | THPT Trung Phú | CC | |
| 5 | THPT Trung Lập | CC | |
| 6 | THPT Phú Hòa | CC | |
| 7 | THPT Tân Thông Hội | CC | |
| **KHỐI THPT NGOÀI CÔNG LẬP** | | | | | |
| 12 | 1 | THCS và THPT Đăng Khoa | 1 | | B. Hoàng Thị Diễm Trang Hiệu trưởng  trường THCS và THPT  Đinh Thiện Lý |
| 2 | THCS - THPT Châu Á Thái Bình Dương | 1 | |
| 3 | TH, THCS và THPT Quốc tế Á Châu | 1 | |
| 4 | TH, THCS, THPT Úc Châu | 1 | |
| 5 | TH, THCS, THPT Nam Mỹ | 1 | |
| 6 | THCS và THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm | 3 | |
| 7 | TH, THCS, THPT Tây Úc | 3 | |
| 8 | THCS, THPT An Đông | 5 | |
| 9 | THCS, THPT Quang Trung Nguyễn Huệ | 5 | |
| 10 | THPT Văn Lang | 5 | |
| 11 | THPT Thăng Long | 5 | |
| 12 | THCS - THPT Đức Trí | 7 | |
| 13 | THCS và THPT Đinh Thiện Lý | 7 | |
| 14 | THCS và THPT Sao Việt | 7 | |
| 15 | TH, THCS, THPT Quốc tế Cananđa | 7 | |
| 16 | TH, THCS và THPT EMASI Vạn Phúc | 7 | |
| 17 | TH - THCS - THPT Vạn Hạnh | 10 | |
| 18 | THCS - THPT Duy Tân | 10 | |
| 19 | TH, THCS và THPT Việt Úc | 10 | |
| 20 | TH, THCS, THPT Quốc tế Việt Nam | 10 | |
| 21 | THPT Trần Quốc Tuấn | 11 | |
| 22 | Trường THPT Việt Mỹ Anh | 11 | |
| 23 | TH, THCS và THPT Trương Vĩnh Ký | 11 | |
| 13 | 1 | THCS - THPT Đào Duy Anh | 6 | | B. Đỗ Thị Thanh Thiên Hiệu trưởng  trường THCS - THPT  Ngôi Sao |
| 2 | THCS, THPT Phan Bội Châu | 6 | |
| 3 | THPT Quốc Trí | 6 | |
| 4 | THPT Phú Lâm | 6 | |
| 5 | THPT Việt Âu | 12 | |
| 6 | THCS và THPT Lạc Hồng | 12 | |
| 7 | THCS và THPT Hoa Lư | 12 | |
| 8 | THCS - THPT Bắc Sơn | 12 | |
| 9 | THCS, THPT Bạch Đằng | 12 | |
| 10 | TH, THCS, THPT Mỹ Việt | 12 | |
| 11 | TH, THCS, THPT Tuệ Đức | 12 | |
| 12 | THCS và THPT Ngọc Viễn Đông | 12 | |
| 13 | THCS và THPT Phùng Hưng | 12 | |
| 14 | TH, THCS, THPT Quốc tế Bắc Mỹ | BC | |
| 15 | TH, THCS & THPT Albert Einstein | BC | |
| 16 | TH, THCS, THPT Ngân Hà | NB | |
| 17 | THPT Hàm Nghi | BTa | |
| 18 | THCS - THPT Ngôi Sao | BTa | |
| 19 | THCS - THPT Phan Châu Trinh | BTa | |
| 20 | TiH, THCS và THPT Chu Văn An | BTa | |
| 21 | TH - THCS - THPT Ngôi Sao Nhỏ | BTa | |
| 22 | THPT Trần Nhân Tông | BTa | |
| 23 | TH, THCS và THPT Trí Tuệ Việt | BTa | |
| 14 | 1 | TH, THCS và THPT Thanh Bình | TB | | Ô. Ngô Vĩnh Trường Hiệu trưởng  trường TH, THCS và THPT Tân Phú |
| 2 | THCS và THPT Bác Ái | TB | |
| 3 | THCS, THPT Hai Bà Trưng | TB | |
| 4 | THCS và THPT Nguyễn Khuyến | TB | |
| 5 | THCS, THPT Thái Bình | TB | |
| 6 | TH, THCS, THPT Việt Mỹ | TB | |
| 7 | THPT Thủ Khoa Huân | TB | |
| 8 | THCS và THPT Việt Thanh | TB | |
| 9 | TH, THCS và THPT Thái Bình Dương | TB | |
| 10 | THPT Thành Nhân | TP | |
| 11 | THPT Vĩnh Viễn | TP | |
| 12 | THCS, THPT Trần Cao Vân | TP | |
| 13 | TH, THCS và THPT Hòa Bình | TP | |
| 14 | TH, THCS và THPT Quốc Văn Sài Gòn | TP | |
| 15 | THCS và THPT Trí Đức | TP | |
| 16 | THCS và THPT Nhân Văn | TP | |
| 17 | TH, THCS và THPT Tân Phú | TP | |
| 18 | THPT Minh Đức | TP | |
| 19 | THCS và THPT Khai Minh | TP | |
| 20 | THCS, THPT Hồng Đức | TP | |
| 21 | THPT Nhân Việt | TP | |
| 22 | THCS và THPT Đinh Tiên Hoàng | TP | |
| 23 | THPT Trần Quốc Toản | TP | |
| 24 | THCS, THPT Nam Việt | TP | |
| 25 | TH-THCS-THPT Lê Thánh Tông | TP | |
| 15 | 1 | THPT Việt Nhật | GV | | B. Hà Thị Kim Sa Hiệu trưởng  trường THCS, THPT Hồng Hà |
| 2 | THPT Đông Dương | GV | |
| 3 | THCS, THPT Phạm Ngũ Lão | GV | |
| 4 | PT Dân lập Hermann Gmeiner | GV | |
| 5 | THPT Lý Thái Tổ | GV | |
| 6 | THPT Đào Duy Từ | GV | |
| 7 | TH, THCS và THPT Nguyễn Tri Phương | GV | |
| 8 | THCS và THPT Phùng Hưng | GV | |
| 9 | THPT Đông Đô | BTh | |
| 10 | TH, THCS, THPT Mùa Xuân | BTh | |
| 11 | TH, THCS, THPT Vinschool | BTh | |
| 12 | TH, THCS, THPT Anh Quốc | BTh | |
| 13 | TH, THCS và THPT Quốc Tế | PN | |
| 14 | THCS, THPT Hồng Hà | PN | |
| 15 | THCS và THPT Việt Anh | PN | |
| 16 | THPT Hưng Đạo | PN | |
| 17 | Trường Song ngữ Quốc tế Horizon | TP TĐ | |
| 18 | TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm | TP TĐ | |
| 19 | THCS, THPT Hoa Sen | TP TĐ | |
| 20 | THPT Bách Việt | TP TĐ | |
| 21 | THPT An Dương Vương | TP TĐ | |
| 22 | TH, THCS và THPT EMASI Vạn Phúc | TP TĐ | |
| **TRỰC THUỘC** | | | | | |
| **Khối** | **Stt** | **Đơn vị** | | | **Khối trưởng** |
| **Cơ quan Sở ( Khối 27 )** | 1 | Phòng Giáo dục Mầm non |  | | Ô. Hồ Tấn Minh Phó Chánh Văn phòng Sở GD&ĐT |
| 2 | Phòng Giáo dục Tiểu học |  | |
| 3 | Phòng Giáo dục Trung học |  | |
| 4 | Phòng Giáo dục thường xuyên - Chuyên nghiệp và đại học | | |
| 5 | Phòng Quản lý cơ sở giáo dục ngoài công lập | | |
| 6 | Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục | | |
| 7 | Phòng Kế hoạch - Tài chính |  | |
| 8 | Phòng Chính trị tư tưởng |  | |
| 9 | Phòng Thanh tra |  | |
| 10 | Phòng Tổ chức cán bộ |  | |
| 11 | Văn phòng |  | |
| 12 | Văn phòng Công đoàn Giáo dục Thành phố | | |
| 13 | Văn phòng Đảng ủy |  | |
| **Đơn vị trực thuộc ( Khối 28 )** | 1 | Trường Mầm non Nam Sài Gòn |  | | Ô. Đỗ Minh Hoàng Giám đốc TT. GDTX  Chu Văn An |
| 2 | Trường Mầm non 19/5 Thành phố |  | |
| 3 | Trường Mầm non Thành phố |  | |
| 4 | Trường PTĐB Nguyễn Đình Chiểu |  | |
| 5 | Trung tâm Hỗ trợ Phát triển giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật | | |
| 6 | Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục | | |
| 7 | Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học | | |
| 8 | Trung tâm Hỗ trợ Phát triển giáo dục hòa nhập Bình Chánh | | |
| 9 | Trung tâm Hỗ trợ Phát triển giáo dục hòa nhập quận Tân Bình | | |
| 10 | Trung tâm GDTX Tiếng Hoa | | |
| 11 | Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn |  | |
| 12 | Trung tâm GDTX Chu Văn An |  | |

**THÔNG TIN CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH THI ĐUA**

**CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Phụ trách Khối** | **Số điện thoại** | **Địa chỉ email** |
| 1 | Lê Thị Ánh Tuyết | Phòng GD&ĐT thành phố Thủ Đức và các quận/huyện | 0984 512 547 | ltatuyet.sgddt@tphcm.gov.vn |
| 2 | Tô Thị Thúy Nga | Trung học phổ thông (công lập, ngoài công lập), các trường Cao đẳng trực thuộc | 0908 588 795 | * tttnga.sgddt@tphcm.gov.vn * thuynga@hcm.edu.vn |
| 3 | Diệp Thị Thùy Linh | Sở ngành và Văn phòng thành phố,  Cơ quan Sở, đơn vị trực thuộc,  các trường Trung cấp trực thuộc | 0856 461 772 | [dtthuylinh.sgddt@tphcm.gov.vn](mailto:dtthuylinh.sgddt@tphcm.gov.vn) |